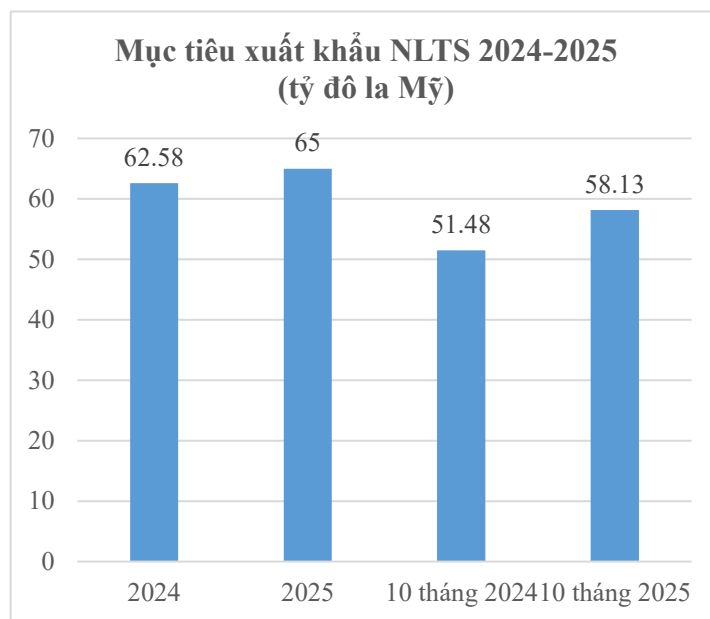


Xuất khẩu NLTS tháng 10/2024 tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng tích cực. Theo ước tính của Bộ NN&MT, tổng kim ngạch xuất khẩu NLTS tháng 10/2025 của Việt Nam ước đạt 5,96 tỷ USD (tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2024), đưa tổng kim ngạch xuất khẩu NLTS 10 tháng đầu năm 2025 đạt 58,13 tỷ USD, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm 2024. Như vậy, ước tính đến hết tháng 10, tổng xuất khẩu NLTS đã đạt khoảng 89,2% so với mục tiêu 65 tỷ USD của năm 2025.

Xuất khẩu tăng mạnh ở tất cả các nhóm ngành hàng. Cụ thể, tổng 10 tháng, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản đạt 31,3 tỷ USD, tăng 15,5%; giá trị xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi đạt 513 triệu USD, tăng 19%; giá trị xuất khẩu thủy sản đạt 9,3 tỷ USD, tăng 12,9%; giá trị xuất khẩu lâm sản đạt 14,9 tỷ USD, tăng 5,8%; giá trị xuất khẩu đầu vào sản xuất đạt 2 tỷ USD, tăng 31,9%; giá trị xuất khẩu muối đạt 9,5 triệu USD, tăng 101%.



Hầu hết các mặt hàng NLTS chính vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực, trừ ngành gạo và chè:

+ **Cà phê:** Xuất khẩu cà phê tháng 10/2025 ước đạt 72 nghìn tấn, với giá trị đạt 403 triệu USD, đưa tổng khối lượng xuất khẩu 10 tháng năm 2025 đạt 1,3 triệu tấn, tương đương 7,4 tỷ USD, tăng 13,5% về khối lượng và tăng 61,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Tuy nhiên, giá xuất khẩu lại có xu hướng giảm. Giá xuất khẩu trung bình tháng 10/2025 đạt 5615 USD/tấn, giảm 1,5% so với tháng 9/2025 và giảm 2% so với tháng 10/2024. Nguyên nhân chủ yếu do áp lực nguồn cung dồi dào từ Brazil và dự báo tích cực về vụ mùa 2025/2026 của Việt Nam. Thêm vào đó, động thái Hoa Kỳ cân nhắc miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa từ Việt Nam và điều chỉnh giảm (hoặc gỡ bỏ) mức thuế 50% áp dụng với hàng hóa nhập khẩu từ Brazil, có thể bao gồm cà phê, được xem là một trong các yếu tố gây áp lực giảm giá trên thị trường thời gian gần đây. Tuy nhiên, mức giảm được hạn chế phần nào do lượng tiêu thụ cà phê vẫn còn nhiều biến động trong bối cảnh cạnh tranh thương mại giữa Hoa Kỳ và Colombia – quốc gia sản xuất cà phê lớn thứ ba thế giới – đang gia tăng.

+ **Hàng rau quả:** Trong tháng 10/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam ước đạt 961 triệu USD, đưa tổng xuất khẩu 10 tháng đầu năm 2025 đạt 7,1 tỷ USD, tăng 15,1% so với cùng kỳ. Trung Quốc tiếp tục là thị trường xuất khẩu chủ lực, chiếm gần 63% tổng giá trị xuất khẩu rau quả của Việt Nam. Tháng 9/2025, xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam sang Trung Quốc đạt 1,06 tỷ USD, tăng 57,1% so với tháng trước và tăng 50,2% so với tháng 9/2024. Tính chung 9 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu sang Trung Quốc đã tăng 1,8% so với cùng kỳ năm 2024, đạt 3,9 tỷ USD. Xuất khẩu rau quả trong tháng 9/2025 tăng mạnh nhờ vụ thu hoạch cao điểm sầu riêng tại khu vực Tây Nguyên. Nguồn cung dồi dào, chất lượng ổn định và khả năng đáp ứng tốt các yêu cầu kiểm tra về chất vàng O và Cadimi của Hải quan Trung Quốc đã góp phần thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này. Ngoài sầu riêng, xuất khẩu các loại trái cây khác như bưởi, dứa, thanh long, nhãn, xoài cũng có tăng trưởng tốt.

+ **Hạt tiêu:** Xuất khẩu hạt tiêu tháng 10/2025 ước đạt 20 nghìn tấn, tương đương 132 triệu USD, đưa tổng xuất khẩu 10 tháng 2025 đạt 206 nghìn tấn, với giá trị đạt 1,4 tỷ USD, giảm 5,9% về khối lượng nhưng tăng 25,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Giá xuất khẩu bình quân 10 tháng 2025 đạt 6774 USD/tấn, tăng 33,7% so với cùng kỳ năm 2024. Theo đánh giá của VPSA, đà tăng giá hồ tiêu trên thị trường quốc tế cùng với sự phục hồi nhu cầu tại các thị trường chủ

lực được dự báo sẽ tiếp tục tạo lực đẩy cho xuất khẩu trong những tháng cuối năm. Mặc dù sản lượng khó có khả năng tăng mạnh, song giá bán ở mức cao sẽ giúp ngành hồ tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị ấn tượng, tiến gần mục tiêu vượt mốc 1,5 tỷ USD vào năm 2025.

+ **Hạt điều:** Trong tháng 10/2025, xuất khẩu điều nhân của Việt Nam ước đạt 70 nghìn tấn, tương đương giá trị 477 triệu USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu 10 tháng đầu năm lên 4,25 tỷ USD, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm 2024. Việt Nam vẫn phụ thuộc lớn vào nguồn điều thô nhập khẩu để phục vụ ngành công nghiệp chế biến. Trong 10 tháng đầu năm 2025, Việt Nam nhập khẩu hơn 2,6 tấn điều thô tương đương 4 tỷ USD. Dự báo 2 tháng cuối năm 2025, thị trường điều vẫn giữ được mức tăng trưởng ổn định. Tuy nhiên, theo Bộ Công thương, ngành điều vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức khi các thị trường lớn ngày càng siết chặt tiêu chuẩn nhập khẩu, đòi hỏi doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm và chứng nhận bền vững. Cùng với đó, cạnh tranh gia tăng từ các nước châu Phi - vốn đang đẩy mạnh đầu tư chế biến và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu - tạo thêm áp lực cho ngành điều Việt Nam.

+ **Cao su:** Xuất khẩu cao su giảm mạnh trong tháng 10/2025 nhưng vẫn tăng trưởng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024. Ước tính trong tháng, xuất khẩu cao su đạt 167 nghìn tấn với giá trị đạt 286 triệu USD, đưa tổng khối lượng xuất khẩu 10 tháng 2025 đạt 1,5 triệu tấn và giá trị đạt 2,6 tỷ USD, giảm 5,4% về lượng nhưng tăng 1,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Giá xuất khẩu bình quân tháng 10/2025 đạt 1718 USD/tấn, giảm nhẹ 0,1% so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu do nguồn cung tăng mạnh trong mùa khai thác cao điểm tại khu vực Đông Nam Á cùng với lo ngại nhu cầu suy yếu trước tác động của chính sách thuế đối ứng do Hoa Kỳ áp dụng. Nguồn cung cao su dự kiến sẽ tăng trong các tháng cuối năm, song nhu cầu vẫn được hỗ trợ tốt nhờ tỷ lệ hoạt động ổn định của các nhà máy và xuất khẩu lốp xe tăng trưởng tốt, đưa thị trường cao su vào giai đoạn tăng kép cả về nguồn cung lẫn cầu.

+ **Sắn và các sản phẩm từ sắn:** Trong tháng 10/2025, xuất khẩu sắn và SP sắn của Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng với khối lượng đạt 286 nghìn tấn, giá trị đạt 96 triệu USD, nâng tổng kim ngạch 10 tháng đầu năm lên hơn 1 tỷ USD, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2024. Trung Quốc tiếp tục là thị trường tiêu thụ lớn nhất của Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2025 và đang trên đà phục hồi mạnh mẽ với khối lượng nhập khẩu đạt 2,9 triệu tấn tương đương 881,4 triệu USD, tăng 65,5 % về lượng và 9,8% về giá trị so với cùng kỳ. Dự báo hai tháng cuối năm 2025, xuất khẩu sắn và SP sắn của Việt Nam sẽ duy trì mức tăng trưởng ổn định, song tốc độ có thể chậm lại do doanh nghiệp chuẩn bị cho các yêu cầu mới từ phía Trung Quốc.

+ **Sản phẩm chăn nuôi:** Trong tháng 9/2025, ngành chăn nuôi Việt Nam chịu ảnh hưởng của bão, mưa lớn và dịch tả lợn Châu Phi tái phát, khiến tổng đàn lợn giảm 0,6% so với cùng kỳ 2024. Xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi tháng 10/2025 đạt 60 triệu USD, tăng 1,7% so với tháng 9. Tính 10 tháng đầu năm đạt 513 triệu USD, tăng 19% so với cùng kỳ 2024, nhờ mở rộng thị trường và nâng cao giá trị chế biến. Nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi tháng 10/2025 đạt 362 triệu USD, hầu như không đổi so với tháng 9, phản ánh nhu cầu ổn định. Dự báo, những tháng cuối năm 2025 nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi vẫn tăng nhẹ để đáp ứng nhu cầu dịp Tết Nguyên đán, đặc biệt ở thịt bò, thịt lợn và sữa cao cấp. Tuy nhiên, giá nhập khẩu trung bình có thể giảm do nguồn cung toàn cầu dồi dào và chi phí vận chuyển giảm. Trong khi đó, xuất khẩu dự kiến tăng cục bộ nhờ thị trường khu vực phục hồi và tận dụng ưu đãi RCEP, giúp nhập siêu sản phẩm chăn nuôi của Việt Nam có thể thu hẹp trong quý IV/2025.

+ **Gỗ và sản phẩm gỗ:** Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tháng 10/2025 ước đạt 1,5 tỷ USD, nâng tổng xuất khẩu 10 tháng 2025 đạt 14 tỷ USD, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm 2024. Trong những tháng cuối năm, xuất khẩu gỗ được kỳ vọng duy trì đà tăng trưởng tích cực nhờ nhu cầu ổn định và sự linh hoạt của doanh nghiệp. Tuy vậy, ngành vẫn đối mặt thách

thức từ các yêu cầu nghiêm ngặt về truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn “xanh” và biến động chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, có thể ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu.

+ **Thủy sản:** Xuất khẩu thủy sản trong tháng 10/2025 ước đạt 1,143 tỷ USD, đưa tổng giá trị xuất khẩu từ đầu năm đến hết tháng 10/2025 ước đạt 9,312 tỷ USD, tăng 11,9 % so với cùng kỳ năm 2024. Xuất khẩu dự kiến tiếp tục tăng trưởng đến giữa tháng 11 và có thể đạt mốc 10 tỷ USD cho cả năm (*Theo VASEP*). Quý IV là mùa cao điểm do nhu cầu cuối năm tăng mạnh, đặc biệt đối với tôm và cá tra. Tuy nhiên, từ cuối tháng 11, xuất khẩu có thể chững lại do rào cản thuế quan và kỹ thuật tại các thị trường lớn như Mỹ, cùng sự cạnh tranh toàn cầu. Nếu chưa có giải pháp về thuế chống bán phá giá và MMPA, xuất khẩu năm 2026 có nguy cơ sụt giảm, ít nhất trong nửa đầu năm.

+ **Gạo:** Trong tháng 10/2025, hoạt động xuất khẩu gạo của Việt Nam ghi nhận sự sụt giảm đáng kể về giá trị kim ngạch. Ước tính trong tháng, Việt Nam xuất khẩu 421 nghìn tấn với giá trị đạt 217 triệu USD, đưa tổng khối lượng và giá trị xuất khẩu gạo 10 tháng đầu năm 2025 đạt 7,2 triệu tấn và 3,7 tỷ USD, giảm 6,5% về khối lượng và 23,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Giá gạo xuất khẩu bình quân 10 tháng đầu năm 2025 ước đạt 511 USD/tấn, giảm 18% so với cùng kỳ, phản ánh xu hướng giảm giá chung của thị trường gạo quốc tế. Xuất khẩu gạo sụt mạnh trong đó tác động lớn nhất đến từ chính sách tạm dừng nhập khẩu gạo của Philippines khiến gạo của Việt Nam xuất khẩu sang nước này trong tháng 10 giảm 90% so với cùng kỳ năm trước. Dự báo 2 tháng cuối năm 2025, xuất khẩu gạo của Việt Nam tiếp tục chịu áp lực giảm giá do Philippines tiếp tục duy trì chính sách ngừng xuất khẩu gạo, cạnh tranh gay gắt từ Thái Lan và Ấn Độ, cùng nguồn cung dồi dào trên thị trường thế giới. Sự cạnh tranh còn được thể hiện ở việc Philippines mặc dù ngừng nhập khẩu gạo nhưng đang có kế hoạch mua gạo trở lại nước này đã thông báo sẽ nhập khẩu trở lại vào tháng 1/2026, dự kiến nhập khẩu của Thái Lan theo hợp đồng G2G khoảng 300.000 tấn.

+ **Chè:** Xuất khẩu chè tháng 10/2025 giảm đáng kể về cả khối lượng và trị giá. Ước tính trong tháng, xuất khẩu chè đạt 12 nghìn tấn với giá trị đạt 21 triệu USD, đưa tổng khối lượng xuất khẩu 10 tháng 2025 đạt 109 nghìn tấn, tương đương giá trị 188 triệu USD, giảm 10,2% về lượng và 11,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Giá xuất khẩu bình quân tháng 10/2025 đạt 1748 USD/tấn, giảm 3,8% so với tháng trước và giảm 0,4% so với tháng 10/2024. Xuất khẩu giảm tại hầu hết khu vực, trừ Châu Phi.

Trung Quốc hiện đã vượt Hoa Kỳ trở thành thị trường xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam, chiếm tới 21,4% thị phần trong tổng kim ngạch xuất khẩu NLTS 10 tháng 2025. Những thay đổi chính sách gần đây của Trung Quốc, đặc biệt là Lệnh 280, được dự báo sẽ tác động mạnh đến xuất khẩu của Việt Nam – vừa tạo ra cơ hội nâng cao tiêu chuẩn và mở rộng thị trường, vừa đặt ra thách thức lớn về khả năng tuân thủ quy định kỹ thuật.

Lệnh 280 được Trung Quốc ban hành ngày 14/10/2025, thay thế cho Lệnh 248 về quản lý đăng ký doanh nghiệp sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm nhập khẩu. Điểm cốt lõi của lệnh 280 là chuyển từ cơ chế quản lý hành chính sang quản lý dựa trên rủi ro (risk-based classification). Theo đó, Trung Quốc sẽ phân loại sản phẩm và doanh nghiệp theo mức độ rủi ro, rồi áp dụng yêu cầu quản lý khác nhau. Điều này giúp linh hoạt hơn, phù hợp với thông lệ SPS/WTO, và giảm đáng kể gánh nặng thủ tục cho doanh nghiệp. Ngoài ra, cơ chế gia hạn đăng ký tự động cũng là điểm tiến bộ đáng chú ý. Mã số doanh nghiệp sẽ được tự động gia hạn thêm 5 năm nếu không có vi phạm hoặc rủi ro an toàn thực phẩm, thay vì phải nộp hồ sơ gia hạn thủ công như trước.

Theo nhận định của văn phòng SPS Việt Nam, Nghị định này chỉ điều chỉnh nhóm thực phẩm và nông sản đã qua chế biến, không liên quan đến các sản phẩm tươi sống như sầu riêng, thanh long, xoài... Đối với trái cây tươi, rau tươi, ngũ

cốc hay nông sản sơ chế, việc xuất khẩu sang Trung Quốc vẫn tuân theo các nghị định thư song phương đã được ký giữa hai nước, trong đó mã số vùng trồng và mã số cơ sở đóng gói là yếu tố bắt buộc và được quản lý hoàn toàn tách biệt.

Nhóm chịu tác động trực tiếp là doanh nghiệp sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm xuất khẩu sang Trung Quốc, bao gồm các nhà máy chế biến nông sản, thủy sản, sản phẩm từ thịt, sữa, tinh bột, nước ép, đồ uống hoặc nông sản sấy khô. Các doanh nghiệp này cần rà soát lại mã đăng ký doanh nghiệp đã đăng ký trên cổng CIFER của GACC, đặc biệt là những đơn vị có thay đổi về địa điểm, pháp nhân hoặc giấy phép đăng ký trong nước. Bởi trong Nghị định 280, GACC quy định rõ, nếu có thay đổi lớn ảnh hưởng đến hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, mã đăng ký sẽ hết hiệu lực ngay lập tức.